

Người phạm tội hối lộ nói ở điều 5 và điều 6 có thể bị phạt tiền đến 5 lần giá trị của hối lộ hoặc bị tịch thu một phần hay là toàn bộ tài sản của mình.

Điều 8. — Những trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hoặc miễn hình phạt.

1. Người phạm tội hối lộ, trước khi bị phát giác, chủ động khai rõ sự việc, giao nộp đầy đủ của hối lộ, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự; nếu là phạm tội nghiêm trọng thì có thể được giảm nhẹ hình phạt.

2. Người phạm tội hối lộ, sau khi bị phát giác, tỏ ra thành thực hối cải, khai rõ sự việc, giao nộp đầy đủ của hối lộ, thì có thể được giảm nhẹ hình phạt.

3. Người phạm tội hối lộ lần đầu và không nghiêm trọng, sau khi bị phát giác, tỏ ra thành thực hối cải, khai rõ sự việc, giao nộp đầy đủ của hối lộ, thì có thể được miễn hình phạt.

Điều 9. — Trường hợp được coi là không có tội.

Người bị ép buộc đưa hối lộ, nếu chủ động khai báo trước khi bị phát giác, thì được coi là không có tội.

Điều 10. — Xử lý hành vi trả thù người tố giác.

1. Người nào có hành vi trả thù người tố giác thì bị phạt tù từ 6 tháng đến 6 năm.

2. Nếu hành vi trả thù là một tội phạm mà pháp luật khác quy định hình phạt nặng hơn, thì người phạm tội bị xử phạt theo pháp luật đó.

Điều 11. — Xử lý của hối lộ.

1. Của hối lộ và tài sản do hối lộ mà có đều bị Nhà nước tịch thu; nếu đã tiêu dùng rồi, thì người phạm tội hối lộ phải nộp lại Nhà nước bằng tiền.

2. Trong trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự nói ở điểm 1, điều 8 của pháp lệnh này, người đưa hối lộ được trả lại một phần hoặc toàn bộ của đã dùng để đưa hối lộ; nếu người nhận

hối lộ đã tiêu dùng rồi, thì phải trả lại bằng tiền cho người đưa hối lộ.

3. Người bị ép buộc đưa hối lộ nói ở điều 9 của pháp lệnh này được trả lại toàn bộ của đã dùng để đưa hối lộ.

Điều 12. — Khen thưởng.

1. Những người không nhận hối lộ và tố giác với cơ quan có trách nhiệm người đưa hối lộ hoặc người môi giới hối lộ thì được khen thưởng theo quy định chung của Nhà nước.

2. Những người tố giác và giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm trừng trị tội hối lộ thì được khen và được thưởng tiền bằng 10% giá trị của hối lộ đã bị tịch thu, mức thưởng cao nhất không quá 10 000 đồng.

Điều 13. — Hiệu lực của Pháp lệnh

1. Đối với những tội hối lộ đã được phát hiện trước ngày công bố Pháp lệnh này mà chưa bị xét xử, thì xét xử theo Pháp lệnh này.

2. Pháp lệnh này thay thế các văn bản pháp luật về tội hối lộ đã được ban hành trước đây.

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 1981

Ủy ban thường vụ Quốc hội
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch
TRƯỜNG-CHINH

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH số 185-CP ngày 14-5-1981 điều chỉnh địa giới một số xã thuộc tỉnh Hà Tuyên.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Quốc hội thông qua ngày 18-12-1980;

Căn cứ nghị quyết của Quốc hội ngày 18-12-1980 quy định một số điểm về việc thi hành hiến pháp;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tuyên,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Phê chuẩn việc điều chỉnh địa giới một số xã của các huyện Mèo Vạc, Quản Bạ, Vị Xuyên, Hoàng Xu Phi, Xin Mần thuộc tỉnh Hà Tuyên như sau:

1. Huyện Mèo Vạc: tách hai xóm Lùng Sư và Thèn Sư của xã Xin Cái để sáp nhập vào xã Thượng Phùng cùng huyện.

2. Huyện Quản Bạ: sáp nhập xã Nghĩa Hòa và xã Nghĩa Thuận thành một xã lấy tên là xã Nghĩa Thuận.

3. Huyện Vị Xuyên:

a) Giải thể xã Thanh Hương và sáp nhập các xóm của xã Thanh Hương vào các xã cùng huyện như sau:

— Xóm Nậm Tâm, Nậm Lặn sáp nhập vào xã Thanh Đức;

— Xóm Cù Gi Phùng sáp nhập vào xã Xin Chải.

b) Tách xóm Nậm Ngật của xã Thanh Đức và thôn Pin, xóm Lùng Đóc của xã Phường Tiến để sáp nhập vào xã Thanh Thủy cùng huyện;

c) Tách xóm Tà Ván của xã Lao Chải để sáp nhập vào xã Xin Chải cùng huyện.

4. Huyện Hoàng Xu Phi:

a) Tách các xóm Cao Sơn Thượng, Cao Sơn Hạ của xã Thành Tín và các xóm Cốc Cái, Nậm Rề 2 của xã Thèn Chu Phìn để sáp nhập vào xã Pố Lồ cùng huyện;

b) Tách xóm Phù Lùng của xã Pố Lồ để sáp nhập vào xã Vinh Quang cùng huyện.

5. Huyện Xin Mần:

a) Sáp nhập xã Pốc Pài và xã Pà Vây Sủ thành một xã lấy tên là xã Pà Vây Sủ;

b) Sáp nhập xã Xin Mần và xã Thèn Phàng thành một xã lấy tên là xã Xin Mần;

c) Sáp nhập các xã Bản Máy, Bản Pằng, Bản Phùng thành một xã lấy tên là xã Bản Máy;

d) Tách xóm Sin Thờ Lá của xã Pà Vây Sủ để sáp nhập vào xã Chí Cà cùng huyện;

e) Tách các hợp tác xã Đồng Ché, Thắng Lợi của xã Bản Phùng và hợp tác xã Sui Thâu của xã Bản Dúi để sáp nhập vào xã Nàn Xin cùng huyện.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tuyên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 1981

T.M. và thừa ủy quyền của Hội đồng Chính phủ
Bộ trưởng Phủ thủ tướng

ĐẶNG THỊ

QUYẾT ĐỊNH số 186-CP
ngày 18-5-1981 điều chỉnh địa
giới một số xã và phường thuộc
thành phố Hải Phòng.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Quốc hội thông qua ngày 18-12-1980;

Căn cứ nghị quyết của Quốc hội ngày 18-12-1980 quy định một số điểm về việc thi hành hiến pháp;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Phê chuẩn việc điều chỉnh địa giới một số xã và phường của các huyện An Hải, Tiên Lãng và của các quận Ngô Quyền, Hồng Bàng thuộc thành phố Hải Phòng như sau:

1. Tách thôn An Lạc của xã Hùng Vương thuộc huyện An Hải, để sáp nhập vào phường Sở Dầu thuộc quận Hồng Bàng.

2. Tách thôn Vạn Mỹ của xã Đông Hải thuộc huyện An Hải, để sáp nhập vào phường Vạn Mỹ thuộc quận Ngô Quyền.

3. Chia xã Chấn Hưng thuộc huyện Tiên Lãng thành hai xã lấy tên là xã Nam Hưng và xã Bắc Hưng.